

Số: 80/2023/QĐST-HNGĐ

Bình Sơn, ngày 11 tháng 9 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH SƠN, TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 và Điều 58 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số: 340/2023/TLST-HNGĐ, ngày 30 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Bùi Yến L, sinh năm 1993; cư trú tại: Xóm A, thôn A, xã BTP, huyện BS, tỉnh Quảng Ngãi.

- Anh Phạm Hữu S, sinh năm 1997; cư trú tại: Xóm H, thôn V, xã BH, huyện BS, tỉnh Quảng Ngãi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Yến L và anh Phạm Hữu S kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã BH, huyện BS, tỉnh Quảng Ngãi theo giấy chứng nhận kết hôn số 02, ngày 17/01/2023. Quá trình sống chung, giữa vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, hôn nhân không có hạnh phúc, không còn sống chung với nhau nên anh chị thống nhất ly hôn và cùng yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn công nhận thuận tình ly hôn.

Xét thấy việc chị L và anh S cùng yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với tình trạng hôn nhân thực tế và quy định của pháp luật nên được Tòa án công nhận thuận tình ly hôn giữa anh, chị.

[2] Về con chung: Chị L và anh S xác định giữa anh chị không có con chung.

[3] Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Chị L và anh S xác định giữa anh chị không có nợ chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đã hết thời hạn 7 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Yến L và anh Phạm Hữu S thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 02, ngày 17/01/2023 do Ủy ban nhân dân xã BH, huyện BS, tỉnh Quảng Ngãi cấp cho chị Bùi Yến L và anh Phạm Hữu S không còn giá trị pháp lý kể từ ngày Tòa án ban hành quyết định này (ngày 11/9/2023).

1.2. Về con chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.3. Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Bùi Yến L và anh Phạm Hữu S phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ số tiền đã nộp tạm ứng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006739 ngày 30/8/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện BS, tỉnh Quảng Ngãi.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Bình Sơn;
- Chi cục THADS huyện Bình Sơn;
- UBND xã BH;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Đoàn Kiều Trung

